

Số: /KH-TTYT

Krông Pắc, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Chuyển đổi số tại Trung tâm y tế huyện Krông Pắc năm 2025

#### Phần I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2024

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật). Tỷ lệ sử dụng chữ ký số trên văn bản điện tử đạt 98.4%

- 100% Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế trực thuộc có chữ ký số chuyên dùng sử dụng trong công tác liên thông giấy chứng sinh. Trong năm 2024 có hơn 1305 giấy chứng sinh đã được liên thông lên công giám định BHYT.

- 100% dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe thực hiện liên thông thủ tục cấp, đổi Giấy phép lái xe. Trong năm 2024 có hơn 594 hồ sơ khám sức khỏe lái xe đã liên thông công BHYT.

- 100% sử dụng Căn cước công dân hoặc VNeID để tra cứu khám chữa bệnh BHYT.

- Công tác báo cáo thống kê y tế tổng hợp được thực hiện qua phần mềm Thống kê y tế: 100%

- 100% quản lý tiêm chủng thông qua nền tảng quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Tỷ lệ người đứng đầu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- Cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách về CNTT, được đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức hàng năm: 100%

- Xây dựng Kế hoạch 52/KH-TTYT ngày 01/02/2024 về việc Về việc số hóa hồ sơ Viên chức Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc, tỷ lệ số hóa đạt 99%.

- Triển khai liên thông thanh quyết toán KCB BHYT theo QĐ 4750 và QĐ 130 của Bộ Y tế: Đáp ứng cơ bản đầy đủ dữ liệu KCB theo quy định.

- Duy trì nền tảng phần mềm quản lý Y tế cơ sở tại 16/16 trạm y tế xã, thị

trần.

- 100% cơ sở khám chữa bệnh triển khai và liên thông đơn thuốc điện tử, có hơn 139.553 đơn thuốc đã được liên thông.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2024**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.**

Trung tâm y tế huyện Krông Pắc đã ban hành các Kế hoạch số 194/KH-TTYT ngày 18/10/2023 Kế hoạch chuyển đổi số Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc năm 2024; Kế hoạch 52/KH-TTYT ngày 01/02/2024 về việc Về việc số hóa hồ sơ Viên chức Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc; Kế hoạch số 81/KH-TTYT ngày 25/3/2024 Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của Trung tâm y tế huyện Krông Pắc năm 2024; Kế hoạch số 86/KH-TTYT ngày 08/4/2024 Kế hoạch về việc triển khai “Chiến dịch tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống hoạt động tội phạm trên không gian mạng”;

a) Kết quả đạt được:

- Ứng dụng Công nghệ thông tin để chuyển từ phương thức hoạt động của lưu trữ truyền thống sang lưu trữ điện tử, tỷ lệ số hóa hồ sơ viên chức đạt hơn 95% tạo điều kiện phục vụ công tác quản lý cán bộ, viên chức một cách nhanh chóng, chính xác và đảm bảo chất lượng.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị; nâng cao trách nhiệm, sự vào cuộc của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong tuyên truyền, đấu tranh, phòng chống tội phạm trên không gian mạng, tạo thành chiến dịch tuyên truyền sâu rộng. **Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn thông tin đối với cán bộ, viên chức, nhân viên của đơn vị; Đảm bảo các nguồn lực và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng triển khai kịp thời, hiệu quả các phương án ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng;**

- Chú trọng nâng cao nhận thức cho cán bộ, viên chức, người lao động về kiến thức pháp luật, phương thức, thủ đoạn và các kỹ năng nhận biết, phòng ngừa hoạt động tội phạm trên không gian mạng; huy động được cán bộ, viên chức, người lao động tích cực tham gia phòng, chống tội phạm trên không gian mạng.

b) Tồn tại, hạn chế: Nhận thức của các cán bộ, viên chức tại Trung tâm Y tế về chuyển đổi số dù được nâng lên nhưng trên thực tế vẫn còn một số khó khăn như nhân lực CNTT còn hạn chế, hiện Trung tâm Y tế chỉ có 2 viên chức phụ trách CNTT. Hạ tầng cơ sở thông tin như máy móc, trang thiết bị chưa đồng bộ, xuống cấp chưa đáp ứng nhu cầu về công tác chuyển đổi số.

### **2. Về công tác hoàn thiện thể chế số**

## **2.1. Công tác xây dựng, ban hành các chương trình/đề án/kế hoạch, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số**

Trung tâm y tế huyện Krông Pắc đã ban hành các Quyết định, về chuyển đổi số y tế bao gồm: Quyết định số 44/QĐ-TTYT ngày 15/4/2024 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số tại Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc; Quyết định số 46/QĐ-TTYT ngày 16/4/2024 về việc Ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc; Kế hoạch số 194/KH-TTYT ngày 18/10/2023 Kế hoạch chuyển đổi số Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc năm 2024; Kế hoạch số 92/KH-TTYT ngày 11/4/2024 về việc Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024, giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Krông Pắc của Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc;

a) Kết quả đạt được:

- Việc áp dụng quy chế sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số đã giúp cải thiện quy trình xử lý văn bản, hồ sơ và chứng từ trong nội bộ Trung tâm Y tế. Nhờ đó, thời gian xử lý thủ tục giảm đáng kể, đảm bảo tính minh bạch và an toàn trong việc phê duyệt các văn bản hành chính.

- Các biện pháp bảo mật đã được nâng cao, đảm bảo dữ liệu bệnh nhân và thông tin nội bộ không bị xâm phạm hay rò rỉ.

- Tăng cường tính tiện lợi cho người dân, người dân sử dụng CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT: Người dân không còn phải mang theo thẻ BHYT vật lý. Chỉ cần sử dụng CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID, họ có thể dễ dàng tra cứu và sử dụng quyền lợi BHYT khi đi khám chữa bệnh. Điều này giúp giảm thiểu rủi ro mất hoặc quên thẻ BHYT.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã ban hành các quyết định và kế hoạch về chuyển đổi số, nhưng hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm Y tế huyện chưa đáp ứng đủ yêu cầu. Thiếu thốn về trang thiết bị, máy móc hiện đại.

- Một phần người dân có thể chưa nhận thức rõ ràng về lợi ích của việc sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi khám chữa bệnh, dẫn đến tình trạng không sử dụng VneID để đăng ký khám.

- Hệ thống thu viện phí không dùng tiền mặt chưa tích hợp với hệ thống quản lý thông tin bệnh viện, gây khó khăn trong việc đồng bộ hóa dữ liệu và kiểm soát tình trạng thanh toán của bệnh nhân. Người dân chưa quen với việc thanh toán không dùng tiền mặt: Đối với nhiều người, đặc biệt là người lớn tuổi hoặc cư dân ở vùng nông thôn, việc sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt như thẻ tín dụng, thẻ ATM, hoặc ví điện tử còn xa lạ. Họ thường có thói quen sử dụng

tiền mặt, do đó ngần ngại hoặc không biết cách sử dụng các dịch vụ này.

## **2.2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện**

Trung tâm Y tế đã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số với sự tham gia của các lãnh đạo và viên chức từ các khoa, phòng nhằm giám sát và điều hành quá trình thực hiện chuyển đổi số. Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại Trung tâm Y tế.

Trung tâm Y tế đã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, nhân viên y tế về ứng dụng công nghệ mới và các quy trình số hóa trong quản lý thông tin và hồ sơ bệnh nhân. Điều này đảm bảo tất cả các bên liên quan đều được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng để thích nghi với các thay đổi.

Ban lãnh đạo thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, đánh giá hiệu quả của từng giai đoạn và điều chỉnh kịp thời nếu cần thiết. Báo cáo định kỳ về quá trình triển khai được thực hiện để cập nhật tình hình và đưa ra các giải pháp cải tiến.

## **3. Hạ tầng số**

### **a) Kết quả đạt được:**

- Xây dựng và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin (CNTT): Trung tâm Y tế đã triển khai nâng cấp hệ thống máy chủ, mạng nội bộ (LAN) và internet kết nối ổn định, đảm bảo cho các hoạt động quản lý và xử lý dữ liệu trong nội bộ. Hệ thống máy tính và các thiết bị hỗ trợ như máy quét, máy in đã được trang bị cơ bản đầy đủ tại các khoa khám chữa bệnh và khu vực hành chính.

- Trung tâm Y tế đã nâng cấp phần mềm quản lý bệnh viện để quản lý thông tin bệnh nhân, lịch khám chữa bệnh, và các thủ tục hành chính liên quan. Đáp ứng liên thông dữ liệu theo Quyết định 4750 và 130 của Bộ Y tế.

- Trung tâm đã triển khai các giải pháp bảo mật mạng cơ bản để bảo vệ hệ thống khỏi các rủi ro an ninh mạng, tuân thủ theo quy định về bảo đảm an toàn thông tin.

### **b) Tồn tại, hạn chế:**

- Một số Khoa, phòng trong Trung tâm Y tế và Trạm Y tế chưa được nâng cấp trang thiết bị CNTT đầy đủ, dẫn đến tình trạng kết nối không ổn định, ảnh hưởng đến việc truy cập xử lý dữ liệu và xử lý thông tin trong thời gian cao điểm.

- Hệ thống lưu trữ máy chủ có dung lượng giới hạn, chưa có sự mở rộng sử dụng lưu trữ đám mây, khiến việc quản lý dữ liệu khối lượng lớn trở nên khó khăn.

- Mặc dù đã có trang bị máy tính và các thiết bị cơ bản, một số thiết bị như máy tính, máy in, máy quét mã vạch, thiết bị y tế tích hợp công nghệ số hiện đại chưa được trang bị đủ, gây ra hạn chế trong việc liên kết giữa hệ thống thông tin và

hoạt động y tế.

- Dù đã có quy chế về an ninh mạng, nhưng hệ thống bảo mật còn phụ thuộc vào các biện pháp cơ bản, chưa triển khai các công nghệ bảo mật tiên tiến như hệ thống giám sát an ninh mạng 24/7.

- Đội ngũ nhân viên phụ trách CNTT tại Trung tâm Y tế vẫn còn hạn chế, dẫn đến việc bảo trì và quản lý hệ thống thông tin chưa kịp thời và gặp khó khăn khi có sự cố phát sinh.

#### **4. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc đã tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ và nhân viên y tế về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bao gồm việc sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện, sử dụng chữ ký số, kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm văn phòng và các kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trên môi trường mạng.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Một số cán bộ, nhân viên, đặc biệt là những người lớn tuổi hoặc ít tiếp xúc với công nghệ, chưa nắm vững các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin. Điều này gây ra khó khăn trong quá trình ứng dụng CNTT trong công việc, và họ cần nhiều thời gian hơn để thích ứng với hệ thống mới.

- Mức độ hiểu biết về an ninh mạng và bảo mật thông tin chưa cao, dẫn đến nguy cơ lộ lọt dữ liệu do việc sử dụng các phần mềm không đúng cách hoặc thiếu quy tắc bảo mật.

- Trung tâm Y tế còn thiếu nhân sự chuyên trách CNTT có trình độ cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như quản lý hệ thống mạng, phát triển phần mềm, và bảo mật thông tin. Điều này dẫn đến sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp bên ngoài khi cần xử lý các vấn đề kỹ thuật phức tạp.

- Đội ngũ CNTT hiện tại chủ yếu tập trung vào vận hành và bảo trì, chưa có nhiều khả năng nghiên cứu và phát triển các giải pháp mới hoặc tối ưu hóa hệ thống hiện có.

#### **5. Dữ liệu số**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế đã số hóa phần lớn hồ sơ viên chức, tỷ lệ đạt trên 95%, Điều này giúp dễ dàng lưu trữ và truy xuất thông tin viên chức một cách nhanh chóng và chính xác.

Hệ thống quản lý bệnh viện cũng đã được áp dụng, tích hợp dữ liệu về khám chữa bệnh, quản lý viện phí, và thống kê y tế, từ đó giúp nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành.

b) Tồn tại, hạn chế:

Mặc dù đã có tiến bộ trong việc số hóa hồ sơ viên chức và quản lý dữ liệu, nhưng quá trình chuyển đổi từ hồ sơ giấy sang dữ liệu điện tử vẫn chưa hoàn tất. Một số hồ sơ cũ vẫn đang được quản lý thủ công, gây khó khăn trong việc liên kết và truy xuất dữ liệu đầy đủ.

## 6. An toàn thông tin mạng

a) Kết quả đạt được:

- Trung tâm Y tế đã ban hành Quyết định số 46/QĐ-TTYT ngày 16/4/2024 về quy chế bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng, tạo ra khuôn khổ pháp lý và hướng dẫn về quản lý, bảo vệ dữ liệu thông tin y tế.

- Các quy định chi tiết về quyền truy cập, lưu trữ và sử dụng dữ liệu đã được phổ biến đến các cá nhân, giúp tăng cường nhận thức và kỷ luật về an toàn thông tin trong toàn bộ Trung tâm Y tế.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Cơ sở hạ tầng bảo mật của Trung tâm Y tế vẫn còn ở mức cơ bản, chủ yếu dựa vào phần mềm chống virus, chưa có hệ thống tường lửa (firewall) để bảo vệ mạng nội bộ khỏi các cuộc tấn công từ bên ngoài.

- Trung tâm còn thiếu đội ngũ chuyên gia về an ninh mạng có trình độ cao, trong khi đội ngũ hiện có chủ yếu là nhân viên IT với kỹ năng tổng quát, chưa chuyên sâu về các phương pháp bảo mật.

- Khả năng xử lý sự cố an ninh mạng còn hạn chế, chủ yếu tập trung vào khắc phục sau khi xảy ra sự cố thay vì có các giải pháp phòng ngừa và phát hiện sớm.

## 7. Chính phủ số

*Đánh giá các nội dung về cung cấp DVC trực tuyến; phát triển các nền tảng, ứng dụng phục vụ quản trị, điều hành nâng cao năng lực, quản trị, điều hành, năng lực thực thi; ứng dụng, triển khai trí tuệ nhân tạo, ...*

a) Kết quả đạt được:

- Trung tâm Y tế đã nâng cấp hệ thống quản lý bệnh viện nhằm tự động hóa quy trình quản lý nội bộ, từ tiếp nhận bệnh nhân, quản lý thuốc, đến thanh toán viện phí và xử lý các yêu cầu hành chính.

- Phần mềm quản lý nhân sự và tài chính đã được triển khai để hỗ trợ quá trình ra quyết định và đánh giá hiệu quả công việc. Điều này giúp tăng cường năng lực quản trị và tối ưu hóa quy trình làm việc tại Trung tâm Y tế.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Hệ thống công nghệ và phần mềm quản lý hiện tại vẫn còn hạn chế về khả năng kết nối và tương thích với các hệ thống khác, đặc biệt là các hệ thống liên

thông với các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội.

- Thiếu đầu tư vào hạ tầng số khiến tốc độ xử lý dữ liệu không đồng đều, dẫn đến tình trạng chậm trễ trong một số quy trình quản lý và điều hành.

## **8. Kinh tế số và Xã hội số**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế đã sử dụng nền tảng số như website, mạng xã hội và ứng dụng di động để cung cấp thông tin y tế, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe, và cập nhật thông tin dịch bệnh cho người dân. Điều này giúp nâng cao nhận thức về sức khỏe trong cộng đồng và cải thiện thói quen chăm sóc sức khỏe. Các kênh thông tin số này cũng giúp Trung tâm Y tế tiếp cận và tương tác với người dân nhanh chóng hơn, đặc biệt trong các đợt bùng phát dịch bệnh hoặc các tình huống khẩn cấp.

b) Tồn tại, hạn chế:

Chưa triển khai các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, do thói quen thanh toán bằng tiền mặt vẫn còn phổ biến. Hạ tầng số chưa đáp ứng đủ cho việc triển khai các dịch vụ số phức tạp hơn.

## **9. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số**

### **9.1. Ngày Chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được:

- Trung tâm Y tế đã tích cực hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10) bằng việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế cho cán bộ y tế, người dân và bệnh nhân.

- Trung tâm Y tế đã sử dụng Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội (Facebook, Zalo) và các kênh truyền thông địa phương để quảng bá Ngày Chuyển đổi số và giới thiệu các dịch vụ công trực tuyến cũng như các tiện ích của công nghệ số trong lĩnh vực y tế.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã có những nỗ lực trong công tác tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số, nhưng phạm vi tuyên truyền còn hạn chế ở một số kênh truyền thông và chủ yếu tập trung vào nhân viên y tế và bệnh nhân tại Trung tâm.

- Đội ngũ phụ trách công tác truyền thông tại Trung tâm chưa được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng tuyên truyền và tiếp cận cộng đồng liên quan đến chuyển đổi số, dẫn đến việc truyền tải thông tin chưa thật sự hiệu quả.

### **9.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được:

b) Tồn tại, hạn chế:

### **9.3. Công tác truyền thông về chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được:

Trung tâm Y tế đã sử dụng nhiều kênh truyền thông để phổ biến các nội dung về chuyển đổi số như Công thông tin điện tử, mạng xã hội (Facebook, Zalo), và các bản tin nội bộ. Điều này giúp tăng cường khả năng tiếp cận đối với cả nhân viên y tế và người dân tại huyện Krông Pắc, đặc biệt là những người trẻ, quen thuộc với các nền tảng công nghệ.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã có những nỗ lực trong công tác truyền thông, phạm vi tuyên truyền về chuyển đổi số vẫn chưa bao phủ rộng rãi toàn bộ khu vực huyện, đặc biệt là ở các xã, thôn xa trung tâm. Người dân ở các khu vực này chưa được tiếp cận đầy đủ thông tin về các lợi ích và dịch vụ chuyển đổi số trong y tế.

- Công tác truyền thông về chuyển đổi số tại Trung tâm chủ yếu do các bộ phận kiêm nhiệm thực hiện, nên chưa có đội ngũ chuyên trách có kỹ năng chuyên sâu về truyền thông số. Điều này dẫn đến hạn chế trong việc lập kế hoạch và thực hiện chiến dịch truyền thông hiệu quả, dài hạn.

## **10. Kinh phí thực hiện**

Nêu tình hình bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chính quyền số, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước năm 2024 (*Danh mục các dự án được nêu trong một phụ lục riêng, thông tin về mỗi dự án bao gồm: Tên, mục tiêu, tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư, thời gian thực hiện, hiệu quả/hiện trạng); tỷ lệ chi so với tổng chi ngân sách nhà nước; ...*

## **Phần II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2025**

### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến

năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng;

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 10717/KH-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 1928/QĐ-BYT ngày 21 tháng 04 năm 2023 của Bộ Y tế Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.1;

- Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

- Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa;

- Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng Công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử;

- Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc CSDL quốc gia về Bảo hiểm;

- Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Nghị quyết 157-NQ/BCSD ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế về chuyển đổi y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Y tế về quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan;

- Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung các Bảng chỉ tiêu dữ liệu ban hành kèm theo Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan;

- Quyết định số 1923/QĐ-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử năm 2023;

- Quyết định số 1710/QĐ-BYT ngày 05 tháng 04 năm 2023 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện số sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VneID.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Định hướng chuyển đổi số y tế tại Trung tâm y tế huyện Krông Pắc trong năm 2025, tập trung phát triển ứng dụng công nghệ số trong hầu hết các hoạt động, dịch vụ của ngành y tế.

### **2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể**

- Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc tiếp tục tham gia hội chẩn trực tuyến với các bệnh viện tuyến trên, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (Telehealth). Triển khai họp trực tuyến với các trạm y tế xã, thị trấn qua hệ thống Zoom;

- Triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc, phấn đấu đạt Tỷ lệ tổng lượng tiền giao dịch không dùng tiền mặt tại Trung tâm năm 2025 đạt 50% trở lên;

- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai sử dụng thẻ CCCD để đăng ký khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, tỷ lệ tra cứu đạt trên 75%.

- 100% Giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử được liên thông dữ liệu lên cổng dịch vụ công và cổng giám định Bảo hiểm y tế.

- Triển khai hướng dẫn khai báo lưu trú cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân nội trú thông qua ứng dụng VneID.

- 90% người dân trên địa bàn huyện Krông Pắc được quản lý, cập nhật thông tin hồ sơ sức khỏe điện tử, làm sạch dữ liệu thông tin trên phần mềm VNeID.

- 100% Trạm y tế xã, thị trấn triển khai nền tảng quản lý Trạm Y tế xã đầy đủ các chức năng và đồng bộ dữ liệu theo quy định của Bộ Y tế và BHXH.

- 100% các trạm y tế, Trung tâm Y tế huyện triển khai liên thông đơn thuốc điện tử, ký số đơn thuốc đến hệ thống thông tin quản lý đơn thuốc quốc gia theo quy định của Bộ Y tế.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Bệnh án điện tử, phục vụ triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử và tư vấn, hội chẩn, khám chữa bệnh từ xa.

- 95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (trừ

văn bản mật theo quy định của pháp luật).

- 100% công tác báo cáo thống kê y tế tổng hợp được thực hiện qua phần mềm Thống kê y tế.

- 100% quản lý tiêm chủng thông qua nền tảng quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Tỷ lệ người đứng đầu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin: 100%.

- 100% cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách về CNTT, được đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức hàng năm.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Phát triển hạ tầng số**

- 100% CBVC hành chính được trang bị máy tính có cấu hình đáp ứng nhu cầu công việc, 100% các đơn vị có mạng nội bộ LAN, 100% các đơn vị có kết nối Internet.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị hệ thống họp trực tuyến, hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Trang bị thiết bị đọc mã QR để triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD hoặc VNeID.

- Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị.

- Trang bị máy chủ, thiết bị bảo mật đáp ứng yêu cầu triển khai công tác khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

- Trang bị ít nhất 01 Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu dữ liệu.

#### **2. Phát triển các nền tảng, hệ thống**

- Tiếp tục duy trì, triển khai ứng dụng hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại tuyến y tế cơ sở.

- Duy trì Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã/phường/thị trấn theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Triển khai nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử theo Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quyết định Ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Tiếp tục triển khai phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” nhằm cải thiện tiếp cận dịch vụ y tế cho người dân và nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ tại các đơn vị y tế cơ sở.

- Từng bước triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại đơn vị, chữa bệnh theo lộ trình quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử. Dự kiến hoàn thành trong năm 2028.

- Triển khai việc gửi đơn thuốc bằng hình thức điện tử theo quy định tại Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021; Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022.

### **3. Phát triển dữ liệu**

Triển khai, sử dụng cơ sở dữ liệu tập trung do Bộ Y tế xây dựng.

### **4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

- Duy trì hoạt động Hệ thống quản lý văn bản (IDesk), hệ thống thư điện tử của tỉnh Đắk Lắk.

- Duy trì hoạt động hệ thống giao ban trực tuyến của ngành Y tế Đắk Lắk.

- Các ứng dụng chuyên ngành phục vụ cho công tác thu thập, xử lý thông tin chuyên ngành, công tác báo cáo, thống kê.

- Triển khai thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt tại Trung tâm Y tế huyện.

### **5. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Triển khai giải pháp phòng chống mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Xây dựng hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: Hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện và phòng, chống truy cập trái phép, Hệ thống an toàn dữ liệu, Hệ thống an toàn báo cháy, nỏ cho hệ thống CNTT,...

- Xây dựng và triển khai việc dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

## **6. Phát triển nguồn nhân lực**

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng kiến thức về công nghệ mới, về quản trị hệ thống và an toàn an ninh thông tin để đủ khả năng quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư; bố trí cán bộ có chuyên môn về công nghệ thông tin để giúp Thủ trưởng đơn vị triển khai các hoạt động công nghệ thông tin Y tế thông minh tại đơn vị mình.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trung tâm y tế sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công việc; Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành, khai thác hạ tầng, ứng dụng trong công việc của cán bộ, công chức Trung tâm y tế trong việc xử lý các công việc hàng ngày.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về ứng dụng CNTT để tạo môi trường thuận lợi cho tin học hóa một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong hoạt động.

- Xây dựng chuyên mục chuyên đổi số trên Trang thông tin điện tử để thực hiện tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số, tăng cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Triển khai theo hướng tập trung, đồng bộ phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của Bộ Y tế, của tỉnh Đắk Lắk.

- Đẩy mạnh hợp tác với các Tập đoàn lớn như: Viettel, VNPT, FPT... để định hướng chiến lược phát triển chuyển đổi số.

### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Bao gồm các hoạt động như nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai Chính quyền số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối,...

**V. KINH PHÍ, DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THỰC HIỆN:** phụ lục kèm theo

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Các Khoa, Phòng Trung tâm Y tế: triển khai thực hiện theo nhiệm vụ cụ thể được phân công.

- Các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế (Báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các Khoa/Phòng;
- Các TYT xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Mạnh**

## DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025

(kèm theo Kế hoạch số: /KH-TTYT ngày / /2024 của Trung tâm Y tế huyện Krông Pắc)

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Khoa, phòng (thực hiện)	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I.</b>	<b>Phát triển các nền tảng số để thực hiện chuyển đổi số y tế</b>					
1	Tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa	Triển khai hoạt động triển khai hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.	Kế hoạch, lịch hoạt động	Các Khoa Lâm sàng đăng ký hội chẩn từ xa	Các Bệnh viện tuyến trên	Thường xuyên
2	Sử dụng QRCode thẻ CCCD và ứng dụng VNeID trong khám bệnh, chữa bệnh	Chuyển đổi sử dụng thẻ CCCD có gắn chip trong việc đăng ký thông tin khám bệnh, chữa bệnh	Báo cáo	TTYT, TYT xã, thị trấn	BHXH	Thường xuyên
3	Hồ sơ sức khỏe điện tử	Triển khai theo Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quyết định Ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID.	Báo cáo	- Phòng KHN (tham mưu, hướng dẫn). - TTYT, 16 TYT xã, thị trấn (thực hiện)	TTYT, TYT	Theo kế hoạch Sở Y tế
4	Nền tảng quản lý Trạm Y tế xã	Tiếp tục duy trì triển khai nền tảng quản lý y tế cơ sở tại 16 trạm Y tế xã, thị trấn	Báo cáo	Phòng TCHC, TYT xã, thị trấn	TYT	Thường xuyên
5	Liên thông đơn thuốc điện tử	100% cơ sở khám chữa bệnh triển khai liên thông đơn thuốc điện tử	Báo cáo	TTYT, TYT xã, thị trấn	Sở y tế	Thường xuyên
<b>II</b>	<b>Phát triển chính quyền số</b>					

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Khoa, phòng (thực hiện)	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì Hệ thống xử lý văn bản điện tử và điều hành Idesk thông suốt tại TTYT, TTYT xã, thị trấn, các đơn vị trong ngành</li> <li>- Thực hiện ký số, gửi nhận văn bản điện tử đạt trên 95% văn bản được ký số.</li> <li>- Triển khai việc Lập hồ sơ công việc lưu trữ điện tử.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện thường xuyên trên Hệ thống xử lý văn bản điện tử</li> </ul>	Kết quả thực hiện	TTYT, TYT xã, thị trấn	SYT và Các đơn vị trong và ngoài ngành	Thường xuyên
<b>III. Phát triển hạ tầng số</b>						
1	Máy vi tính làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tối thiểu 8GB ram</li> <li>- Ổ cứng cài hệ điều hành sử dụng ổ cứng SSD</li> <li>- Chip xử lý tối thiểu 4 nhân, 8 luồng, tần số cơ sở từ 3.0 GHz trở lên</li> </ul>	Tối thiểu 20%/ tổng số lượng máy vi tính đang sử dụng	Các phòng chức năng	Các đơn vị cung cấp Trang thiết bị máy vi tính	Năm 2025
2	Hạ tầng mạng máy tính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mạng internet tại mỗi đơn vị (bao gồm cả tuyến xã, phường) có tốc độ tối thiểu từ 200 Mbps (truy cập trong nước).</li> </ul>	Báo cáo	Các phòng chức năng	Các đơn vị cung cấp hệ thống	Năm 2025

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Khoa, phòng (thực hiện)	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		<p>- Hệ thống mạng máy tính được thiết lập bảo vệ thông qua hệ thống tường lửa cứng hoặc mềm.</p> <p>- Hệ thống mạng không dây nội bộ, mạng không dây phục vụ người dân, người bệnh.</p>				
3	Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu thông tin	Trang bị tại khoa khám bệnh ít nhất 01 Kios đăng ký khám bệnh và tra cứu thông tin	Ít nhất 01 Kios	Các phòng chức năng	Khoa khám bệnh	2025
4	Máy quét chip, mã QR CCCD	Phục vụ công tác đăng ký khám chữa bệnh bằng CCCD hoặc ứng dụng VneID, triển khai ứng dụng quản lý lưu trú	Đăng ký KCB BHYT và khai báo lưu trú	các Khoa, Phòng chức năng	Công an huyện	2025
<b>IV. Đào tạo, tập huấn</b>						
1	Đào tạo, bồi dưỡng về Chuyển đổi số	Đăng ký tham gia khóa đào tạo nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số năm 2025 theo kế hoạch của các cơ sở đào tạo về chuyển đổi số	Báo cáo	Phòng KHN	Sở y tế, các cơ sở đào tạo bồi dưỡng về chuyển đổi số	Năm 2025
<b>V. Xã hội số</b>						

<b>TT</b>	<b>Nội dung/Nhiệm vụ</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Kết quả/Sản phẩm</b>	<b>Khoa, phòng (thực hiện)</b>	<b>Phòng, đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Liên thông Giấy Khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử	Thực hiện liên thông Giấy Khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử phát sinh lên Công giám định BHYT	Báo cáo	Phòng TCHC	BHXH	Thường xuyên